

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2019/HS-ST

Ngày 27-02-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Quang D

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Hoài N

Ông Nguyễn Quang H

- Thư ký phiên toà: Bà Tạ Thị Q - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Vương Thị Thanh H - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T1 - sinh năm: 1987; nơi sinh: Hà Nội; nơi cư trú: Thôn 2, Đ, G, Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị V; chồng Nguyễn Quý X; có 02 con: lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2018; tiền án-tiền sự: Theo danh chỉ bản số 69 ngày 21-01-2019 do Công an huyện G

lập và lý lịch bị can thì bị cáo chưa có tiền án - tiền sự; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Thị T1 thuê kho ở thôn 1, Đ, G, Hà Nội của ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị V (là bố mẹ đẻ của T1) từ tháng 3-2018 để chứa hàng ộp điện thoại. Khoảng cuối tháng 11-2018, T1 mua của một người đàn ông tên là D (khoảng 50 tuổi, nhà ở Đ, G, Hà Nội) 01 thùng pháo chứa 12 hộp pháo nổ tròn với giá 5.000.000 đồng và 01 thùng pháo có 18 hộp pháo, loại pháo hộp vuông với giá 6.000.000 đồng với mục đích để bán lại kiếm lời. Sau khi mua được pháo, T1 đã cất giấu số pháo trên ở trên gác xép của kho hàng tại thôn 1, Đ, G. Khoảng ngày 11-12-2018, ông Nguyễn Duy E, sinh năm 1966, trú tại: thôn 2, Đ, G, Hà Nội có gửi tại kho của T1 240 thùng catton, bên trong chứa các cốc Nén. Ngày 19-12-2018, ông E thuê anh Nguyễn Văn X1 cùng Nguyễn Anh Y, sinh năm 1996, trú tại: Cầu Đồng Mười, Ngọc Lý, Tân Yên, Bắc Giang và Nguyễn Thanh B1, sinh năm 1984, trú tại: Can Vũ, Việt Hùng, Quế Võ, Bắc Ninh đến kho của T1 để chuyển 50 thùng đựng cốc Nén lên xe mang đi bán. Khi X1, Y và B1 đã chuyển được 20 thùng đựng cốc nén lên xe ô tô BKS 29B-181.6xx của X1 thì bị Cơ quan Công an kiểm tra. Sau đó, Cơ quan Công an đã khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và phát hiện thu giữ tại kho hàng của T1:

- 01 thùng catton (kích thước 60x30x40 cm) bên trong có chứa 12 hộp tròn (kích thước mỗi hộp đường kính 30cm, dày 6,5cm) có tổng khối lượng 12 (mười hai) kg nghi là pháo nổ;

- 01 thùng catton (kích thước 45x32x46 cm) bên trong có chứa 18 khối hộp vuông (kích thước mỗi khối hộp 14,2x14,2x15 cm) có tổng khối lượng 26 (hai mươi sáu) kg nghi là pháo nổ.

Tại bản Kết luận giám định số: 9561/KLGD-PC09 ngày 25-12-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội kết luận: 12 hộp hình tròn, kích thước mỗi hộp (30x6,5)cm đều là Pháo nổ, tổng khối lượng 12kg; 18 khối hộp hình vuông, kích thước mỗi hộp (14,2x14,2x15)cm, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ tròn đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt thì gây tiếng nổ, tổng khối lượng 26kg. Như vậy tổng khối lượng pháo nổ thu giữ của Nguyễn Thị T1 là 38kg.

Bản cáo trạng số: 16/CT-VKS-GL ngày 15-02-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị T1 về tội: **“Buôn bán hàng cấm”** theo điểm c khoản 1 Điều 190 của BLHS.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện G giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: **“Buôn bán hàng cấm”**.

Về điều luật áp dụng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của BLHS.

Về mức án: Đề nghị xử phạt bị cáo từ 10 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 thùng catton (kích thước 60x30x40cm) bên trong có chứa 12 hộp tròn tổng khối lượng 11,9kg pháo nổ (đã trích thu mẫu giám định 0,1kg) và 01 thùng catton (kích thước 45x32x46cm) bên trong có chứa 18 hộp vuông có tổng khối lượng 24,5kg pháo nổ (đã trích mẫu giám định 1,5kg).

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn nhận tội và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; lời khai bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố.

[3] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Từ thời điểm cuối tháng 11-2018, Nguyễn Thị T1 đã mua tổng cộng 38kg pháo nổ với số tiền 11.000.000 đồng. Sau đó, bị cáo cất giấu tại thôn 1, Đ, huyện G, Hà Nội với mục đích để bán kiếm lợi nhưng chưa kịp bán thì đến ngày 19-12-2018, bị cáo bị cơ quan Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

[4] Hành vi của bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội: **“Buôn bán hàng cấm”**. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

[5] Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì động cơ tư lợi, bị cáo đã cố ý xâm phạm trật tự quản lý kinh tế được Bộ luật Hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo mua pháo nổ để bán nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt giữ nên chưa gây thiệt hại là các tình tiết giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Mặt khác, bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; bị cáo đang một mình nuôi hai con nhỏ, hoàn cảnh khó khăn; nhân thân bị cáo chưa có tiền án-tiền sự, phạm tội lần đầu là các tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Trong khi Đảng và Nhà nước ta đang kiên quyết đấu tranh, nghiêm cấm việc sản xuất, buôn bán, tàng trữ sử dụng pháo nổ thì hành vi phạm tội của bị cáo xét về tính chất, mức độ, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên HĐXX thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo một mức án dưới mức khởi điểm của khung hình phạt là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

[10] Về xử lý vật chứng: Thu giữ 01 thùng catton (kích thước 60x30x40cm) bên trong có chứa 12 hộp tròn có tổng khối lượng 12kg pháo nổ (trích mẫu giám định 0,1kg) và 01 thùng catton (kích thước 45x32x46cm) bên trong có chứa 18 hộp vuông có tổng khối lượng 26kg pháo nổ (trích mẫu giám định 1,5kg) là tang vật của vụ án nên cần cho tịch thu tiêu hủy là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

[11] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[12] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về mức hình phạt, về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ TNHS, về hình phạt bổ sung và về xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Tuy nhiên, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị mức án xử phạt đối với bị cáo là có phân nghiêm khắc.

[13] Về các vấn đề khác:

Đối với ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị V là người cho T1 thuê kho, ông P và bà V không biết việc T1 thuê kho để chứa pháo nổ nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý là có căn cứ.

Đối với anh Nguyễn Văn X1, anh Nguyễn Anh Y, anh Nguyễn Thanh B1 và ông Nguyễn Duy E không biết trong kho của T1 chứa pháo nổ nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý là có căn cứ.

Đối với đối tượng D, bị cáo Nguyễn Thị T1 khai nhận: D ở Đ, G, Hà Nội đã bán pháo cho T1 khoảng cuối tháng 11-2018. Quá trình điều tra xác minh, không xác định được nhân thân của D. Ngoài lời khai của T1 không có tài liệu nào khác nên cơ quan điều tra không đặt vấn đề giải quyết là có căn cứ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[14] Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T1 **09 (chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Không

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thùng catton (kích thước 60x30x40cm) bên trong có chứa 12 hộp tròn tổng khối lượng 11,9kg pháo nổ (đã trích thu mẫu giám định 0,1kg) và 01 thùng catton (kích thước 45x32x46cm) bên trong có chứa 18 hộp vuông có tổng khối lượng 24,5kg pháo nổ (đã trích mẫu giám định 1,5kg).

(Tang vật hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 02 năm 2019)

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

-Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác
-VKS nhân dân huyện G
-Công an huyện G
-Chi cục THADS huyện G
-TAND thành phố Hà Nội.
-Sở tư pháp thành phố Hà Nội.
-Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang D

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA